

Số: 111/KH-UBND

Nam Thái Ninh, ngày 12 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 288/2026/NĐ-CP ngày 21/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư trên địa bàn xã Nam Thái Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 và Luật số 88/2025/QH15 ngày 25/6/2025; Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 288/2026/NĐ-CP ngày 21/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư; Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định số 296/2025/NĐ-CP ngày 16/11/2025 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 948/QĐ-TTg ngày 27/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện nghĩa vụ của Chính phủ Việt Nam về trao đổi thông tin theo yêu cầu vì mục đích thuế;

Thực hiện Công văn số 13639/BTC-PC ngày 28/8/2026 của Bộ Tài chính về việc triển khai thực hiện Nghị định số 288/2026/NĐ-CP ngày 21/7/2026 của Chính phủ;

Thực hiện Công văn số 5746/STC-ĐKKD ngày 10 tháng 9 năm 2026 của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện Nghị định số 288/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ;

Ủy ban nhân dân xã Nam Thái Ninh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 288/2026/NĐ-CP trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất và thực chất các quy định mới của Nghị định số 288/2026/NĐ-CP trên địa bàn xã Nam Thái Ninh; tạo chuyển biến về nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức, cá nhân có liên quan, nhất là đối với nghĩa vụ kê khai, đăng ký thay đổi, công bố, báo cáo, cung cấp, quản lý và lưu giữ thông tin phục vụ quản lý nhà nước.

- Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn và phòng ngừa vi phạm; đồng thời thiết lập cơ chế theo dõi, tiếp nhận thông tin, xác minh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý đúng thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm. Việc triển khai phải gắn với công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã đang được UBND xã thực hiện theo Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 17/8/2026, nhưng không đồng nhất công tác rà soát dữ liệu với việc kết luận vi phạm hành chính.

- Bảo đảm có số liệu định lượng, theo dõi được kết quả tuyên truyền và kết quả áp dụng Nghị định số 288/2026/NĐ-CP theo từng nhóm, từng hành vi, phục vụ chế độ báo cáo của UBND xã với Sở Tài chính.

2. Yêu cầu

- Bám sát Nghị định số 288/2026/NĐ-CP, Nghị định số 122/2021/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan; không tự đặt thêm thủ tục, điều kiện hoặc nghĩa vụ ngoài quy định.

- Tuyên truyền phải đi vào các nội dung doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phải thực hiện, thời hạn thực hiện, thông tin phải kê khai, cung cấp.

- Phân định rõ nhiệm vụ giữa UBND xã, Phòng Kinh tế, Trung tâm Phục vụ hành chính công, các bộ phận chuyên môn, Công an xã, các thôn và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh.

- Khi phát hiện dấu hiệu vi phạm phải thu thập, kiểm tra thông tin khách quan, lập hồ sơ và xử lý theo đúng trình tự, thủ tục; trường hợp vượt thẩm quyền phải kịp thời chuyển hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền.

- Số liệu báo cáo phải thống nhất với biểu mẫu của Bộ Tài chính; tuyệt đối không lấy số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đang quản lý hoặc được tuyên truyền để thay thế cho số vụ vi phạm hành chính.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN

1. Phạm vi: triển khai trên địa bàn xã Nam Thái Ninh đối với các nội dung thuộc Nghị định số 288/2026/NĐ-CP, tập trung vào xử phạt các hành vi liên quan đến đăng ký doanh nghiệp, thông tin chủ sở hữu hưởng lợi, chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, quản lý và lưu giữ hồ sơ doanh nghiệp, cũng như các hành vi trong hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

2. Đối tượng: doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan; hộ kinh doanh thuộc phạm vi tuyên truyền, hướng dẫn và theo dõi trên địa bàn.

3. Thời gian: thực hiện từ tháng 9/2026 đến hết Quý II năm 2027 theo yêu cầu triển khai của Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên. Sau thời gian này, tiếp tục thực hiện các quy định của pháp luật và chế độ báo cáo khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và thống nhất nghiệp vụ

Phòng Kinh tế chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức nghiên cứu Nghị định số 288/2026/NĐ-CP và tài liệu hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính; xây dựng tài liệu tóm tắt để cán bộ, công chức nắm được các điểm mới. Trọng tâm là các hành vi được liệt kê tại Phụ lục I của Công văn số 13639/BTC-PC và cách ghi nhận số liệu theo Phụ lục II.

Cán bộ thực hiện nhiệm vụ phải phân biệt rõ ba khâu: (1) tuyên truyền, hướng dẫn và tiếp nhận thông tin; (2) xác minh, xác định có hay không có hành vi vi phạm; (3) xử phạt và theo dõi thi hành quyết định. Không được suy diễn từ dữ liệu đăng ký hoặc phản ánh đơn lẻ thành kết luận vi phạm khi chưa đủ căn cứ.

2. Tuyên truyền, phổ biến đến doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh

- Phòng Kinh tế chủ trì xây dựng nội dung tuyên truyền theo từng nhóm đối tượng. Đối với doanh nghiệp, tập trung vào kê khai chính xác hồ sơ đăng ký, thời hạn đăng ký thay đổi, công bố thông tin, kê khai và cập nhật thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi, báo cáo, cung cấp thông tin, lập và lưu giữ sổ đăng ký thành viên, sổ đăng ký cổ đông, lưu giữ hồ sơ và nghĩa vụ thông báo khi doanh nghiệp ngừng hoạt động theo quy định.

- Đối với hợp tác xã, tập trung vào Đại hội thành viên thường niên, sổ đăng ký thành viên, việc cung cấp thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính

và phân phối thu nhập, việc lưu giữ tài liệu và việc lập, cập nhật, lưu trữ sổ đăng ký thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn.

- Đối với hộ kinh doanh, tập trung hướng dẫn việc thực hiện đúng thông tin đăng ký, thông báo thay đổi, phối hợp cung cấp thông tin khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu; đồng thời lồng ghép nội dung về trách nhiệm cung cấp thông tin trung thực, chính xác.

Hình thức tuyên truyền gồm: đăng tải trên Trang thông tin điện tử, kênh thông tin của xã; hệ thống truyền thanh; gửi tài liệu trực tiếp; hội nghị, cuộc họp chuyên môn; lồng ghép trong hoạt động hướng dẫn thủ tục hành chính; tuyên truyền thông qua các thôn và các hình thức phù hợp khác.

3. Rà soát, lập danh sách đối tượng phục vụ tuyên truyền và phòng ngừa

Phòng Kinh tế chủ trì rà soát, đối chiếu danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thuộc phạm vi quản lý, theo dõi của xã để xác định đối tượng cần tuyên truyền, hướng dẫn. Việc rà soát được thực hiện gắn với Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 17/8/2026 về làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã; phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công, cơ quan Thuế khu vực 7 và các thôn khi cần xác minh thông tin.

Các thông tin phục vụ rà soát gồm, trong phạm vi được phép khai thác: tên, địa chỉ, tình trạng hoạt động, ngành nghề, người đại diện/chủ hộ và các thông tin cần thiết khác. Khi có thông tin không thống nhất, thực hiện xác minh và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, điều chỉnh theo đúng cơ quan có thẩm quyền; không tự ý sửa dữ liệu gốc hoặc yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục ngoài quy định.

4. Hướng dẫn tự rà soát và khắc phục trước khi phát sinh vi phạm

Sau khi tuyên truyền, Phòng Kinh tế khuyến nghị và hướng dẫn các đối tượng tự kiểm tra các nhóm nghĩa vụ tương ứng với hoạt động của mình. Trọng tâm là: tính trung thực, chính xác của hồ sơ; tình trạng thay đổi thông tin đăng ký; việc kê khai, bổ sung thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi; việc thực hiện yêu cầu báo cáo, cung cấp thông tin; việc lập, cập nhật và lưu giữ sổ, hồ sơ; tình trạng hoạt động thực tế của doanh nghiệp, hợp tác xã.

Đối với trường hợp phát hiện thông tin đăng ký chưa phù hợp hoặc nghĩa vụ chưa được thực hiện, hướng dẫn tổ chức, cá nhân liên hệ đúng cơ quan có thẩm quyền để đăng ký, thông báo, bổ sung hoặc khắc phục theo quy định. Việc hướng dẫn phải được ghi nhận để làm căn cứ thống kê số đối tượng đã được hướng dẫn, không coi việc được hướng dẫn là đã phát sinh vi phạm

5. Theo dõi, phát hiện, xác minh và xử lý vi phạm

- Khi có thông tin, phản ánh hoặc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát hiện dấu hiệu vi phạm, Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã xem xét theo chức

năng, nhiệm vụ và thẩm quyền. Việc xác minh phải dựa trên tài liệu, dữ liệu hoặc tình tiết có căn cứ; bảo đảm khách quan, đúng đối tượng, đúng hành vi, đúng thời hạn và đúng thẩm quyền.

- Chủ tịch UBND xã thực hiện thẩm quyền xử phạt theo quy định pháp luật hiện hành. Từ ngày 26/9/2026, khi xem xét thẩm quyền xử phạt phải cập nhật Nghị định số 311/2026/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 189/2025/NĐ-CP. Đối với hành vi thuộc thẩm quyền cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên ngành khác, UBND xã không tự xử lý vượt thẩm quyền mà lập hồ sơ, thông tin cần thiết, chuyển hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền.

- Trường hợp đã có quyết định xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả nhưng tổ chức, cá nhân không tự nguyện chấp hành thì việc tổ chức thi hành, áp dụng biện pháp cưỡng chế được thực hiện theo Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 296/2025/NĐ-CP; không tự đặt ra biện pháp cưỡng chế ngoài quy định.

6. Theo dõi kết quả khắc phục hậu quả và thi hành quyết định

Đối với mỗi vụ việc đã xử lý, Phòng Kinh tế theo dõi riêng kết quả chấp hành hình thức xử phạt, số tiền đã thu, biện pháp khắc phục hậu quả, số vụ đã thực hiện, số vụ còn phải thực hiện, trường hợp cưỡng chế và kết quả cưỡng chế. Trường hợp phải chuyển cơ quan khác xử lý thì theo dõi tình trạng chuyển, kết quả tiếp nhận và kết quả xử lý khi có thông tin phản hồi.

7. Chế độ báo cáo, thống kê

Phòng Kinh tế là đầu mối tổng hợp. Nội dung báo cáo phải định lượng: số đối tượng được hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn; phân loại doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; số hình thức tuyên truyền; lượt xem, lượt truy cập nếu có; số tài liệu, hội nghị; kết quả áp dụng Nghị định số 288/2026/NĐ-CP theo từng nội dung và từng hành vi trong Phụ lục I; các khó khăn, vướng mắc và nội dung cần báo cáo.

Số liệu xử lý vi phạm được lập theo Phụ lục II của Bộ Tài chính, gồm các chỉ tiêu: tổng số vụ vi phạm hành chính; số vụ xử phạt; cảnh cáo; phạt tiền; số tiền phạt; số tiền đã thu; khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật; cưỡng chế thi hành. Trường hợp không phát sinh thì ghi rõ '0' hoặc 'Không phát sinh', không để trống.

Đồng thời, Phòng Kinh tế rà soát số liệu nền theo yêu cầu của Bộ Tài chính, gồm các năm 2023, 2024, 2025 và thời gian từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/7/2026; đối với các hành vi liên quan đến thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi phải thống kê riêng theo từng hành vi tương ứng. Từ tháng 8/2026 trở đi, thực hiện tổng hợp theo kỳ tháng, quý, nửa năm và năm theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

Để bảo đảm tiến độ tổng hợp của Sở Tài chính, Phòng Kinh tế chủ động hoàn thiện số liệu trước ngày 08 hằng tháng.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

TT	Nội dung	Sản phẩm/Kết quả	Chủ trì	Thời gian
1	Ban hành Kế hoạch; quán triệt ND 288 và tài liệu hướng dẫn	Kế hoạch; tài liệu tuyên truyền	Phòng Kinh tế	Tháng 9/2026
2	Rà soát đối tượng phục vụ tuyên truyền, gắn với dữ liệu đăng ký	Danh sách đối tượng theo nhóm	Phòng Kinh tế, các thôn	Tháng 9-10/2026
3	Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh	Tin/bài, tài liệu, hội nghị, lượt tuyên truyền	Phòng Kinh tế	Thường xuyên
4	Tập trung chuyên đề về CSHHL, hồ sơ, thời hạn và cung cấp thông tin	Nội dung hướng dẫn chuyên đề	Phòng Kinh tế	Quý IV/2026 - QI/2027
5	Theo dõi, xác minh và xử lý/kiến nghị xử lý vụ việc	Hồ sơ, kết quả xử lý	Theo thẩm quyền	Khi phát sinh
6	Theo dõi khắc phục hậu quả, thu phạt, cưỡng chế	Bảng theo dõi từng vụ việc	Phòng Kinh tế; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ	Khi phát sinh
7	Tổng hợp báo cáo tháng	Báo cáo và Phụ lục II	Phòng Kinh tế	Hàng tháng
8	Đánh giá kết quả giai đoạn triển khai	Báo cáo đánh giá	Phòng Kinh tế	Quý II/2027

V. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Phòng Kinh tế

Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện Kế hoạch; chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và số liệu tổng hợp.

Chủ trì nghiên cứu Nghị định số 288/2026/NĐ-CP, Công văn số 13639/BTC-PC, hướng dẫn của Sở Tài chính; xây dựng tài liệu tuyên truyền và hướng dẫn nghiệp vụ.

Chủ trì rà soát danh sách đối tượng phục vụ tuyên truyền; phối hợp với cơ quan Thuế, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Công an xã, các thôn và cơ quan liên quan khi cần xác minh.

Theo dõi việc chấp hành; tham mưu xử lý hoặc chuyển, kiến nghị xử lý vụ việc vượt thẩm quyền; theo dõi khắc phục hậu quả và thi hành quyết định.

Chủ trì tổng hợp số liệu theo Phụ lục II, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Tài chính đúng thời hạn.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp tham mưu ban hành, đơn đốc thực hiện Kế hoạch; kiểm soát tiến độ và tổng hợp các nội dung trình lãnh đạo UBND xã.

Phối hợp kiểm tra thể thức, hoàn thiện báo cáo; theo dõi việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã các vấn đề phát sinh.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Phối hợp hướng dẫn tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; cung cấp, phối hợp đối chiếu thông tin theo chức năng.

Phối hợp với Phòng Kinh tế trong rà soát, xác minh thông tin đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã và các nội dung có liên quan; không tự xác định hành vi vi phạm ngoài phạm vi chức năng.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội và Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Phối hợp thực hiện tuyên truyền trên các kênh thông tin, hệ thống truyền thanh và hình thức phù hợp; thống kê số tin, bài, lượt phát, lượt tiếp cận nếu có dữ liệu; Hỗ trợ tổ chức hội nghị, cung cấp điều kiện phục vụ tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Công an xã

Phối hợp cung cấp, xác minh thông tin thuộc phạm vi chức năng khi có yêu cầu hợp pháp; phối hợp xử lý các vụ việc có liên quan theo quy định; Không thay thế cơ quan đăng ký kinh doanh hoặc cơ quan chuyên ngành trong việc kết luận, xử lý các hành vi thuộc thẩm quyền chuyên ngành.

6. Các thôn

Phối hợp tuyên truyền, thông báo và vận động tổ chức, cá nhân chấp hành; hỗ trợ xác minh thông tin thực tế khi được yêu cầu; Kịp thời phản ánh các trường hợp thay đổi địa chỉ, tình trạng hoạt động hoặc thông tin khác có dấu hiệu chưa được cập nhật để Phòng Kinh tế tham mưu xử lý theo quy định.

7. Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và tổ chức, cá nhân liên quan

Chủ động nghiên cứu, chấp hành quy định; chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin kê khai, cung cấp; Thực hiện đăng ký, thông báo, báo cáo, cung cấp và lưu giữ thông tin theo đúng quy định; chủ động khắc phục khi phát hiện thiếu, sai hoặc chưa cập nhật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các phòng, bộ phận chuyên môn, đơn vị, các thôn và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao nghiêm túc triển khai thực hiện. Phòng Kinh tế chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và tham mưu UBND xã xử lý những vấn đề phát sinh.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã qua Phòng Kinh tế để tổng hợp, xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền; không tự giải quyết trái quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 288/2026/NĐ-CP trên địa bàn xã Nam Thái Ninh./. 

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Văn hóa-Xã hội;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Công an xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Các thôn;
- Doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh;
- Lưu: VT, KT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lưu Tiến Chinh